

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08** /2019/HS-ST
Ngày 18 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tâm

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tân C, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1997 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 14, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tân L (Đã chết) và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại:

Anh Lê Thành Đ, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 10, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Xuân T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu 13, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

2. Chị Lê Thanh H1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 17, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

3. Bà Lê Thị H, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu 14, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/4/2018, Lê Hồng Q, sinh năm 1998 cùng với Lê Ngọc S, sinh năm 1997 và Lê Thành Đ, sinh năm 1997 đều ở xã H, thị xã P đến quán bia “HTH” ở khu 18, xã X, huyện L để uống bia. Quá trình uống bia Q gọi điện thoại mời Lê Trung K, sinh năm 1991 ở xã H, thị xã P đến uống bia cùng. Sau đó K cùng với Dương Nhật T1, sinh năm 1991 ở khu 1, xã T, huyện L đến quán bia ngồi uống cùng mọi người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Danh L, sinh năm 1992 cùng với Hà Nhật M, sinh năm 1996 đều ở xã H, thị xã P đến quán uống bia cùng mọi người. Khoảng 17 giờ, Nguyễn Tân C, sinh năm 1997, Nguyễn Văn C1, sinh năm 1994 và Nguyễn Trường G, sinh năm 1993 đều ở tại xã X, huyện L cũng đến quán bia “HTH” để uống bia.

Trong khi uống bia, L nói với nhóm của C: “Các anh ơi, sang giao lưu với bọn em cốc bia”. G nói: “Tao biết bọn mày là thằng đéo nào mà giao lưu”. K nói: “Tao cũng cần đéo gì chúng mày phải giao lưu với bọn tao” sau đó hai nhóm tiếp tục uống bia tại quán. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Hà Nhật M cùng với Hà Anh P đều ở xã H, thị xã P đến uống bia cùng nhóm của Q, S. C cho rằng nhóm của Q, S gọi người đến đánh nhóm của mình nên bảo mọi người ra về. C tìm và cầm 01 con dao bầu dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10cm mũi dao nhọn đang để trên bàn thái đồ ăn phía sau quán bia đem ra giấu ở trước cửa hàng bán vật liệu xây dựng HH liền kề bên trái

quán bia rồi đứng chờ tại đó. G thanh toán rồi đi ra khỏi quán, C1 ngồi nói chuyện với chị H1 chủ quán. K sợ C và G sẽ quay lại đánh nhóm của mình nên rút dây thắt lưng đang đeo trên người cầm ở tay đứng ở cửa quán bia.

Lúc này L đi ra ngoài quán nghe điện thoại, G quay vào chửi nhau với K, K dùng thắt lưng vụt G nên G bỏ chạy đồng thời Q, S, M, Đ, P chạy ra cùng K dồn đuổi G. Thấy vậy, C cầm con dao bầu giấu lúc trước chạy lại chém K, K giơ tay trái lên đỡ nên bị chém trúng vào cẳng tay trái. K dùng dây thắt lưng cùng với Q, S, Đ, M, P lao vào đánh C nhưng không gây thương tích cho C. C vung dao chém nhiều lần về phía nhóm của K trong đó có 01 nhát trúng vào khuỷu tay phải của Đ, 01 nhát trúng vào bên phải mặt của Q. Q dùng 01 tấm bìa lô xi măng hình chữ V dài 106,4cm rộng 30cm đánh trúng bên phải trán của C. C1 đi ra ngoài thấy C, G đang đánh nhau với nhóm của K nên quay vào quán cầm 01 con dao gọt hoa quả dài 30cm chuôi dao bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20cm, mũi dao nhọn đang để trên bàn thái đồ ăn. C1 cầm dao vung lên chém trúng bên trái mặt S. Lưỡi dao vát chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái xuống vùng nách phải của Lê Ngọc S. Dao bị gãy, lưỡi dao văng đi, C1 vẫn cầm chuôi dao và bỏ chạy. S lùi lại phía sau, G cầm gậy gỗ dài khoảng 1 mét chạy đến vụt trúng đầu S rồi bỏ chạy theo hướng đi H, S bị bất tỉnh nằm ở lề đường trước cửa hàng bán vật liệu xây dựng HH. C bỏ chạy theo hướng đi xã H và trên đường đi C vứt bỏ con dao. C1 bỏ chạy ra sau quán bia ẩn náu, vứt bỏ chuôi dao bị gãy. L chạy vào bàn uống bia trong quán cầm hai tay hai cốc bia cùng K, M dồn đuổi C; L ném 01 cốc bia về phía C nhưng không trúng, M chạy vào bên trong quán lấy 01 con dao phay dài khoảng 30cm chuôi dao dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, mũi dao tù nhưng không sử dụng gây thương tích cho ai, sau đó vứt con dao ở ven đường. L vứt 01 cốc bia ở ven đường bên phải hướng đi xã T, huyện L.

Quá trình điều tra, xác định:

Lê Thành Đ bị thương tích ở phía sau trong khuỷu tay phải, kích thước khoảng 6cm, sắc nhọn, chảy máu. Điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ từ ngày 29/4/2018 đến ngày 08/5/2018.

Lê Ngọc S bị vỡ xương chẩm phải, vết thương vùng má trái, kích thước 5x 2cm, vết thương vùng nách phải kích thước 3cm, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ từ ngày 29/4/2018 đến ngày 07/5/2018.

Nguyễn Tân C bị rách da ở vùng bên phải trán, kích thước 3x 0,5cm điều trị tại Trung tâm y tế huyện L từ ngày 29/4/2018 đến 02/5/2018.

Lê Trung K bị rách da, chảy máu ở mặt trong cẳng tay trái, vết thương dài 1cm, tự đi khâu vết thương, không điều trị tại cơ sở y tế.

Lê Hồng Q bị rách da, chảy máu ở vùng cánh mũi phải, dài 2cm, khâu vết thương tại Bệnh viện đa khoa thị xã P.

Quán bia “HTH” bị thiệt hại 03 con dao và 02 cốc bia.

Cửa hàng vật liệu xây dựng HH bị vỡ, hư hỏng 01 tấm bờ lô xi măng hình chữ V dài 106,4cm, cao 8,5cm rộng 30cm móp 01 téc nước nhãn hiệu Tân Á.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 161/TgT/2018 ngày 09/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Thành Đ là 18%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 171/TgT/2018 ngày 17/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Ngọc S là 13%”. Trong đó vỡ xương chẩm phải là 10%, vết sẹo vùng mặt bên trái và vùng nách bên phải là 3%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/TgT/2018 ngày 27/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Trung K là 1%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/TgT/2018 ngày 27/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Hồng Q là 1%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TgT/2018 ngày 27/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tỷ lệ phần trăm thương tích của Nguyễn Tân C là 1%”.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Gia đình Nguyễn Tân C, Nguyễn Văn C1 và Nguyễn Trường G đã bồi thường cho Lê Thành Đ số tiền 26.000.000 đồng và bồi thường cho Lê Ngọc S số tiền 30.000.000 đồng. Lê Thành Đ và Lê Ngọc S không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với ông Lê Xuân T và chị Lê Thanh H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSLT ngày 19 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Nguyễn Tân C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Tân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Tân C từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử về vấn đề trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí:

Xác nhận bị hại là anh Lê Thành Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có ý kiến đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Đối với ông Lê Xuân T và chị Lê Thanh H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản cần xác nhận.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm bờ lô xi măng hình chữ V dài 66,5cm, rộng 30cm, cao 8,5cm, một đầu bị vỡ nham nhở, bám dính chất dịch màu nâu đỏ.

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, rộng 03cm bám dính chất dịch màu nâu đỏ.

Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh vỡ thủy tinh màu trắng không rõ hình, kích thước mảnh lớn nhất dài 3cm, rộng 2cm, dày 1cm, kích thước nhỏ nhất dài 1,8cm, rộng 1,7cm, dày 1cm.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trích sao hình ảnh từ camera của quán bia “HTH”.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tân C hoàn toàn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với kết luận giám định và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị H là mẹ của bị cáo xác nhận đối với số tiền 26.000.000 đồng bà cho con trai mình là Nguyễn Tân C

vay để bồi thường cho bị hại đến nay bà không đề nghị bị cáo phải hoàn trả lại cho mình.

Thẩm phán công bố đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại và công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập mà vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định Tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều nhất trí và không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 18 giờ 45 phút ngày 29/4/2018 tại quán bia “HTH” của gia đình anh Hồ Xuân H2 và chị Lê Thanh H1 thuộc khu 18, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Tân C có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh Lê Thành Đ với tỷ lệ 18%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tân C đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tuy nhiên vì mâu thuẫn trong lúc uống bia và bức tức việc bị nhóm thanh niên ở xã H, thị xã P chửi và đánh bạn mình nên Nguyễn Tân C đã dùng dao gây thương tích cho anh Lê Thành Đ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét bị cáo có nhân thân tốt; lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là người phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng thêm 01

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định đối với những đối tượng khác trong vụ án cụ thể như sau:

Nguyễn Tân C ngoài hành vi gây thương tích cho Lê Thành Đ còn có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho Lê Trung K, tỷ lệ 1% và gây thương tích cho Lê Hồng Q, tỷ lệ 1%. K và Q không yêu cầu khởi tố nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của Nguyễn Tân C.

Lê Hồng Q có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho Nguyễn Tân C, tỷ lệ 1%. C không yêu cầu khởi tố nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của Lê Hồng Q.

Nguyễn Danh L, Lê Ngọc S, Lê Thành Đ, Hà Nhật M, Hà Anh P và Lê Trung K có hành vi dùng cốc bia, tay, chân đánh Nguyễn Tân C nhưng không gây thương tích hay tổn hại gì đến sức khỏe của Nguyễn Tân C nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của những đối tượng này.

Lê Ngọc S bị thương tích 13% trong đó Nguyễn Văn C1 gây thương tích 03% và Nguyễn Trường G gây thương tích 10%. Vì C1 và G không cùng mục đích gây thương tích cho S do đó C1 và G chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình gây ra. Quá trình điều tra Lê Ngọc S không yêu cầu khởi tố các đối tượng gây thương tích cho mình nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Văn C1 và Nguyễn Trường G.

Nguyễn Trường G sau khi xảy ra xô xát không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã truy tìm đối tượng nhưng đến nay chưa tìm thấy. Vì vậy cần tiếp tục xác minh, truy tìm đối với Nguyễn Trường G.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã chuyển, trích sao hồ sơ đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ đối với Nguyễn Tân C, Nguyễn Văn C1, Lê Hồng Q, Lê Trung K, Lê Ngọc S, Lê Thành Đ, Hà Nhật M, Nguyễn Danh L và Hà Anh P.

Đối với con dao bầu C sử dụng gây thương tích cho Lê Thành Đ và một số đối tượng, chuôi dao C1 sử dụng chém gây thương tích cho S, con dao M lấy ở quán bia nhưng chưa gây thương tích cho ai, 01 cốc bia L lấy nhưng chưa sử dụng tới và cây gậy G dùng gây thương tích cho S các đối tượng đã vứt bỏ trong quá trình đồn đuổi và bỏ chạy, do không xác định được vị trí nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng

Bị hại là anh Lê Thành Đ xác nhận đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường thiệt hại là 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) và không có đề nghị bồi thường gì thêm. Xét thấy bị cáo và bị hại đã tự nguyện giải quyết xong về phần trách nhiệm dân sự vì vậy cần xác nhận.

Mẹ đẻ bị cáo là bà Lê Thị H xác nhận không đề nghị bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) bồi thường cho bị hại là anh Lê Thành Đ vì vậy cần xác nhận.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tấm bờ lô xi măng hình chữ V dài 66,5cm, rộng 30cm, cao 8,5cm, một đầu bị vỡ nham nhở, bám dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, rộng 03cm bám dính chất dịch màu nâu đỏ và 03 mảnh vỡ thủy tinh màu trắng không rõ hình, kích thước mảnh lớn nhất dài 3cm, rộng 2cm, dày 1cm, kích thước nhỏ nhất dài 1,8cm, rộng 1,7cm, dày 1cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa DVD trích sao hình ảnh từ camera giám sát của quán bia “HTH” cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tân C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Tân C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Tân C cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Xác nhận bị hại là anh Lê Thành Đ và bị cáo đã giải quyết xong về phần trách nhiệm dân sự vì vậy không đặt ra giải quyết.

Mẹ đẻ bị cáo là bà Lê Thị H xác nhận không đề nghị bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) bồi thường cho bị hại là anh Lê Thành Đ vì vậy không đặt ra giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bờ lô xi măng hình chữ V dài 66,5cm, rộng 30cm, cao 8,5cm, một đầu bị vỡ nham nhở, bám dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, rộng 03cm bám dính chất dịch màu nâu đỏ và 03 mảnh vỡ thủy tinh màu trắng không rõ hình, kích thước mảnh lớn nhất dài 3cm, rộng 2cm, dày 1cm, kích thước nhỏ nhất dài 1,8cm, rộng 1,7cm dày 1cm.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trích sao hình ảnh từ camera giám sát của quán bia “HTH”.

(Vật chứng được chuyển theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2019).

[4] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Tân C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Lâm Thao; VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- CQ CSĐT Công an huyện Lâm Thao;
- CQ THA hình sự huyện Lâm Thao;
- UBND xã X, huyện L;
- Lưu HS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Phương Thúy